

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2022/HS-PT
Ngày: 14-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cảnh

Ông Nguyễn Văn Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo: **Trần Văn Đ**, sinh năm 1967 tại T, Long An; giới tính: Nam. Nơi cư trú: Ấp H, xã H1, huyện T, tỉnh Long An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); có vợ tên là Nguyễn Thị M, sinh năm 1966; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/3/2000 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; ngày 25/9/2017 bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện V khởi tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đến ngày 01/11/2017 được đình chỉ điều tra theo khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự; bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Ông Lê Hoàng S (T2), sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp V1, xã A, huyện B1, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Văn Thị M1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp S1, xã H1, huyện T, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp H, xã H1, huyện T, tỉnh Long An.

3. Ông Trần Văn P, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp H, xã H1, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn N, sinh năm 1985.

2. Ông Hà Quốc V2, sinh năm 1983.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn Đ hành nghề cò mua bán lúa. Ngày 25/4/2021, ông Lê Hoàng S điện thoại hỏi Đ có mua lúa 5451 không. Sau khi thỏa thuận giá, Đ đồng ý mua của ông S khoảng 60 tấn lúa 5451 với giá 6.100 đồng/kg, tiền xe do bên ông S chịu. Hai bên thỏa thuận địa điểm giao lúa tại ấp Bàu Nâu, xã Vĩnh Trị, huyện V, tỉnh Long An. Ngày 02/5/2021, ông S giao cho Đ tổng cộng 59.178 kg lúa tại địa điểm thỏa thuận với giá 6.100 đồng/kg, thành tiền 360.985.800 đồng. Nhận lúa xong, Đ bán sang tay cho ông Hà Quốc V2 với giá 6.200 đồng/kg, thành tiền 366.903.600 đồng, Đ trả tiền xe hết 29.500.000 đồng, số tiền phải trả cho ông S là 331.485.800 đồng. Sau khi nhận tiền, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân, trả nợ và đánh bạc mà không trả tiền cho ông S nên ông S làm đơn tố giác hành vi của Đ đến cơ quan Công an. Qua làm việc, Đ khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Bị cáo và gia đình đã nộp khắc phục được số tiền 168.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 13/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải bồi thường cho ông Lê Hoàng S số tiền 163.485.800 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 22/4/2022, bị cáo Trần Văn Đ có đơn kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Trần Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là ông Lê Hoàng S trình bày: Theo bản án sơ thẩm buộc bị cáo hoàn trả cho bị hại số tiền 163.485.800 đồng. Hiện nay gia đình bị cáo đã khắc P xong toàn bộ số tiền, nên ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn Đ.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn Đ tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Đ về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bồi thường và tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại với số tiền 168.000.000 đồng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo là cháu và đang thờ cúng liệt sỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thực hiện xong phần trách nhiệm dân sự và người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V về hình phạt đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Trần Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Vào ngày 02/5/2021, sau khi nhận mua của ông Lê Hoàng S 59.178kg lúa 5451, giá 6.100 đồng/kg, thành tiền 360.985.800 đồng, bị cáo Trần Văn Đ trả tiền xe 29.500.000 đồng, bị cáo Trần Văn Đ phải trả ông S 331.485.800 đồng, nhưng bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 331.485.800 đồng để tiêu xài, đánh bạc và trả nợ cá nhân nên không có khả năng trả nợ cho ông Lê Hoàng S. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo Trần Văn Đ với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bồi thường và tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại với số tiền 168.000.000 đồng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo là cháu và đang thờ cúng liệt sỹ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ nhận tiền thuộc sở hữu của ông Lê Hoàng S thông qua thỏa thuận mua bán lúa và sử dụng số tiền 331.485.800 đồng vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tiền cho ông S là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới là đã khắc phục toàn bộ số tiền cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm và bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt là có căn cứ. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Đ như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Văn Đ không thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Đ.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 13/5/2021.

Áp dụng khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn Đ 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 14/6/2022 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng